

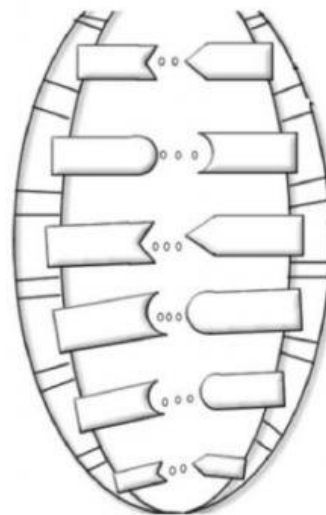
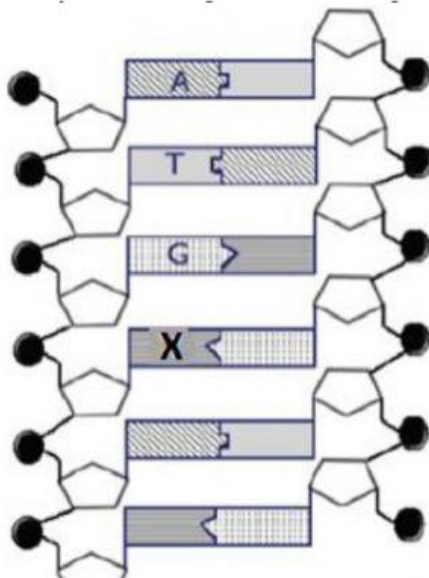
## ÔN TẬP VỀ GEN – MÃ DI TRUYỀN – PHIÊN MÃ – DỊCH MÃ

## I. ĐIỀN CÁC THÔNG TIN CÒN THIẾU

- ADN có cấu trúc ..... mạch xoắn kép.
- Đơn phân tạo nên ADN là .....
- A liên kết với T bằng ..... liên kết hidro, G liên kết với X bằng ..... liên kết hidro => nguyên tắc .....
- Hoàn thành mạch còn lại của phân tử ADN dựa trên nguyên tắc bổ sung:

|   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| A | A | T | T | X | G | X | X | G | G | T | A | T | T | X | G | T |
|   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |

- Trên phân tử ARN có 4 loại đơn phân là: ....., ....., ....., .....
- Điền thông tin vào những vị trí còn thiếu trong hình sau:



## II. NỐI NỘI DUNG GIỮA 2 CỘT SAO CHO PHÙ HỢP

Đơn phân của phân tử ADN ☐Hidro ☐300đvC ☐3,4A<sup>0</sup> ☐Nguyên tắc bổ sung ☐mARN ☐rARN ☐tARN ☐☐ Khối lượng một nucleotit☐ Chiều dài một nucleotit☐ A đi với T, G đi với X☐ ARN thông tin☐ ARN vận chuyển☐ Liên kết giữa 2 mạch đơn ADN☐ Nucleotit (A, T, G, X)☐ ARN ribôxôm

### III. GEN

1. Là một đoạn ..... mang thông tin mã hóa cho một phân tử ..... hay chuỗi .....

2. Gen được tạo bởi 4 loại ..... là ..... , ..... , ..... , .....

Mỗi nucleotit dài ..... ăngtron, nặng ..... đvC.

3. Trên 2 mạch, các nucleotit liên kết với nhau bằng liên kết .....

Công thức tính liên kết hiđro là: .....

4. Công thức tính chiều dài của gen là: .....

5. Nếu A = 20% thì T = ..... % , còn G = ..... %

### IV. MÃ DI TRUYỀN

1. Là .....

2. Từ các loại nucleotit trên gen có thể tạo ra ..... bộ ba, trong đó có ..... bộ ba mã hóa axit amin, còn 3 bộ ba là ..... , ..... , ..... chỉ làm tín hiệu kết thúc quá trình dịch mã.

3. Bộ ba mở đầu luôn là .....

### V. NHÂN ĐÔI ADN

1. ADN nhân đôi theo nguyên tắc ..... (A – T, G – X) và ..... (giữ lại một nửa).

2. Enzim ..... chỉ tổng hợp mạch mới theo chiều ..... , do đó trên mạch gốc chiều 3' – 5', mạch mới được tổng hợp ..... , còn trên mạch gốc chiều 5' – 3', mạch mới được tổng hợp .....

### VI. PHIÊN MÃ

1. Là quá trình tổng hợp .....

2. Chức năng của các loại ARN:

- ARN thông tin (.....) : .....

- ARN vận chuyển (.....) : .....

- ARN riboxom (.....) : .....

### VII. DỊCH MÃ

1. Là quá trình tổng hợp ..... , diễn ra ở .....

2. Diễn biến: Gồm ..... giai đoạn:

- GD1 : .....

Kết quả của giai đoạn 1 là .....

- GD2 : .....

Trong quá trình dịch mã, trên phân tử mARN có nhiều riboxom cùng hoạt động, giúp tổng hợp nhiều phân tử protein .....

